UBND TỈNH GIA LAI
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 212/BC-STTTT

Gia Lai, ngày 09 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO
Tình hình Thông tin và Truyền thông 9 tháng đầu năm và chương trình công tác 3 tháng cuối năm 2019

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1848/UBND-KTTH ngày 26/8/2019 về việc báo cáo tình hình công tác 9 tháng đầu năm 2019; Sở Thông tin và Truyền thông (TT&TT) báo cáo như sau:

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 (gọi tắt là Nghị quyết 01/NQ-CP) và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 (gọi tắt là Nghị quyết 02/NQ-CP), Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP, Công văn số 250/UBND-KTTH ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP, Sở TT&TT đã ban hành Kế hoạch số 23/KH-STTTT ngày 26/02/2019 về Triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ và tổ chức thực hiện, nội dung được thể hiện:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019:

1. Tham mưu ban hành văn bản pháp luật quản lý lĩnh vực TT&TT:

Trong 9 tháng đầu năm, Sở TT&TT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền[(1)].

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 648/KH-UBND ngày 29/3/2019 về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 về việc Ban hành Bộ tiêu chí và Phương pháp đánh giá mức độ CQĐT các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Trình UBND tỉnh Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Xây dựng

---

[1] Các văn bản chỉ đạo triển khai Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Cổng Dịch vụ công quốc gia; Công văn số 659/UBND-KGVX ngày 02/4/2019 chỉ đạo tăng cường công khai thông tin lên Cổng/Trang thông tin điện tử; Công văn số 416/UBND-KGVX ngày 27/02/2019 chỉ đạo tăng cường ứng dụng CNTT trong CCHC; Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 về việc phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ CQĐT tại cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2018; văn bản chỉ đạo triển khai Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Kế hoạch số 515/KH-UBND ngày 11/3/2019 thực hiện Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2020; Kế hoạch số 495/KH-UBND ngày 08/3/2019 Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2019; Công văn số 448/UBND-KGVX ngày 01/3/2019 về việc tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Sách Việt Nam lần thứ 6 - năm 2019 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Công văn 813/UBND-KGVX ngày 18/4/2019 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo. Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 07/5/2019 về việc trang bị, quản lý, sử dụng bộ phương tiện tác nghiệp phị vụ thông tin cổ động tại các huyện, xã của tỉnh Gia Lai năm 2019.

Chính quyền điện tử (CQĐT) tỉnh Gia Lai; danh sách thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng CQĐT tỉnh Gia Lai.

- Xây dựng và đề xuất UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với Đề án "Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh".

- Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 4 của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Gia Lai đến năm 2021 theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 02/NQ-CP (hiện UBND tỉnh đang giao các đơn vị, địa phương rà soát, cam kết việc triển khai thực hiện trước khi ban hành chính thức). Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2019.

2. Công tác thực thi nhiệm vụ chuyên môn:

2.1. Lĩnh vực công nghệ thông tin (CNTT):

- Báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh; báo cáo về tình hình ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định(2).

- Tổng hợp, kiểm tra, rà soát xếp hạng mức độ CQĐT đối với các đơn vị, địa phương trình UBND tỉnh ban hành đánh giá, xếp hạng mức độ CQĐT năm 2018. Phối hợp với Sở Nội vụ chấm điểm chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2018 của tỉnh; thẩm định, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2018 của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện; triển khai các giải pháp cải thiện các chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công, chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Đôn đốc các đơn vị triển khai, sử dụng thống nhất một phiên bản chung của phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (QLVB&ĐH) và phần mềm "Một cửa điện tử" (MCĐT) liên thông. Hiện tại, 100% Sở, ban, ngành và 100% UBND cấp huyện, 100% UBND cấp xã đã đưa vào sử dụng hiệu quả; 17/17 UBND cấp huyện, 17 đơn vị cấp Sở, ban, ngành đã được triển khai mô hình "MCĐT liên thông" (Sở Ngoại vụ, Thanh tra tỉnh và Ban Dân tộc không triển khai do TTHC ít), hầu hết UBND cấp huyện đã triển khai nhân rộng đến cấp xã (210/222 xã)(3). Đồng thời, phối hợp với các đơn vị, địa phương chỉnh sửa, tích hợp lại các biểu mẫu trong quy trình giải quyết TTHC trên phần mềm "Một cửa điện tử liên thông" (theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP); rà soát các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 đã triển khai theo kiến nghị, khắc phục những tồn tại, hạn chế của Văn phòng Chính phủ (Văn bản số 7230/VPCP-KSTT ngày 14/8/2019); khắc phục tình trạng xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn của các đơn vị, địa phương đã được công khai trên mạng Internet tại địa chỉ: *http://motcua.gialai.gov.vn* và đã được kết nối, cung cấp thông tin theo thời gian thực với Cổng thông tin điện tử Chính phủ(4).

---

2 Báo cáo đánh giá sự hài lòng của công dân, tổ chức đối với cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; Báo cáo định kỳ về tình hình ứng dụng CNTT của tỉnh theo Thông tư số 06/2013/TT-BTTTT ngày 07/3/2013 của Bộ TT&TT; Báo cáo số liệu về phát triển Chính phủ điện tử của tỉnh gửi Bộ TT&TT; Báo cáo tình hình ứng dụng CNTT trong CCHC tỉnh Gia Lai; Báo cáo việc ban hành quy trình điện tử về giải quyết TTHC được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 28/9/2018; Báo cáo những khó khăn và các tồn tại của hoạt động ứng dụng CNTT trong CCHC của tỉnh Gia Lai; Báo cáo đánh giá tình hình triển khai, thực hiện Quyết định số 392/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển ngành công nghiệp CNTT đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

3 Hiện tại chỉ còn huyện Mang Yang chưa triển khai đến 100% cấp xã, dự kiến trong tháng 9/2019, Sở TT&TT tiếp tục đôn đốc, hỗ trợ huyện Mang Yang hoàn thành triển khai hệ thống Một cửa điện tử đến 100% cấp xã.

4 Hiện nay, toàn tỉnh đã cung cấp 2.044 thủ tục hành chính công trực tuyến ở mức độ 2 và 326 dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 và 126 mức độ 4, đồng thời được tích hợp tại Cổng dịch vụ công của tỉnh:

- Hiện nay, Sở TT&TT đã phối hợp với Công ty Cổ phần VNG để triển khai công tác ứng dụng CNTT phục vụ công dân, doanh nghiệp, tích hợp hệ thống này với ứng dụng Zalo để phục vụ công dân, doanh nghiệp theo dõi, tra cứu tình trạng hồ sơ TTHC; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh để quản trị hệ thống CQĐT của tỉnh trên mạng xã hội Zalo. Sở đã có văn bản gửi Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; các đơn vị, địa phương và đưa lên WebSite của Sở TT&TT để hướng dẫn sử dụng Mạng xã hội Zalo trong việc tra cứu thông tin về tỉnh, thực hiện các DVCTT, phản ánh, kiến nghị với chính quyền...

- Thực hiện chỉnh sửa phần mềm QLVB&ĐH để thực hiện kết nối, liên thông, gửi, nhận văn bản điện tử theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ; bổ sung mã định danh kết hợp với tên miền chung cho hệ thống. Tổ chức đào tạo, hướng dẫn sử dụng lại phần mềm QLVB&ĐH cho một số địa phương (phiên bản nâng cấp, gộp chung với hệ thống MCĐT).

- Hoàn thành các nhiệm vụ, dự án: Mở rộng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tại Hội trường 2/9; Bổ sung tính năng bảo mật cho thiết bị tường lửa của các Sở, ngành; Nâng cấp phần mềm QLVB&ĐH tỉnh Gia Lai (theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg); Đảm bảo an toàn hệ thống bảo mật và cảnh bảo an toàn an ninh thông tin.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án: Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin các ngành, lĩnh vực dựa trên nền hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ quản lý nhà nước tỉnh Gia Lai, Nâng cấp phần mềm MCĐT liên thông tỉnh Gia Lai giải quyết lĩnh vực đất đai; Nâng cấp Cổng DVCTT tỉnh Gia Lai và chuẩn hóa quy trình cung cấp DVCTT; xây dựng DVCTT mức độ 3, 4 theo quy định tại Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ,

- Triển khai bồi dưỡng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Gia Lai năm 2019, đã hoàn thành 03 lớp "an toàn bảo mật thông tin cho người dùng", 03 lớp "Chuẩn kỹ năng ứng dụng CNTT cơ bản" và 01 lớp "Xử lý ảnh và biên tập trang thông tin điện tử"; Tiếp tục chiêu sinh 02 lớp "phần mềm mã nguồn mở" và 01 lớp "an toàn bảo mật thông tin cho người dùng". Phối hợp với Sở Nội vụ triển khai kế hoạch tập huấn công tác CCHC cho công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các đơn vị, địa phương và đội ngũ nhân viên Bưu điện. Xây dựng Kế hoạch, Dự toán công tác đào tạo CNTT năm 2020 gửi Sở Nội vụ tổng hợp.

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương đăng ký đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 lĩnh vực CNTT. Ban hành danh mục tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Sở TT&TT tỉnh Gia Lai. Hướng dẫn việc xây dựng, triển khai hạ tầng mạng và hệ thống thiết bị; tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối các hệ thống HNTH, yêu cầu an toàn thông tin cơ bản đối với hệ thống thông tin kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh; ứng dụng CNTT phục vụ các cuộc họp trực tuyến; hướng dẫn mẫu hợp đồng thuê dịch vụ CNTT.

- Tiếp tục quản lý chứng thư số chuyên dùng Chính phủ (phối hợp cấp mới, thu hồi, thay đổi thông tin, khôi phục mật khẩu các chứng thư số bị khóa; hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho các đơn vị trong quá trình sử dụng); phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ cấp mới hơn 2.000 chứng thư số chuyên dùng Chính phủ cho các cá nhân (lãnh đạo, kế toán trưởng các cơ quan hành chính nhà nước) để ký số văn bản điện tử và thực hiện các giao dịch điện tử với các cơ quan tài chính theo Nghị định 165/2018/NĐ-CP ngày 24/12/2018 về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.

---

http://dichvucong.gialai.gov.vn. Đồng thời tích hợp phần mềm đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân đối với cán bộ, công chức và các cơ quan hành chính.

Triển khai việc thực hiện ký số trong phần mềm QLVB&ĐH liên thông tại các đơn vị, địa phương theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ.

- Thẩm định, góp ý nhiều nhiệm vụ, dự án CNTT của các đơn vị trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành về TT&TT. Phối hợp với Tỉnh đoàn và các đơn vị liên quan tổ chức thành công Hội thi Tin học trẻ tỉnh Gia Lai lần thứ XVIII năm 2019.

- Tăng cường chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng; ban hành Quy chế hoạt động của Đội ứng cứu sự cố ATTT mạng của tỉnh, danh sách nhân sự Đội ứng cứu sự cố ATTT mạng của tỉnh để tổ chức triển khai các nội dung về đảm bảo an toàn thông tin mạng; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin. Báo cáo tình hình lây nhiễm mã độc trên các thiết bị đầu cuối, các hệ thống thông tin tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh Gia Lai, báo cáo số liệu hoạt động giám sát an toàn hệ thống thông tin; cảnh báo lỗ hổng, điểm yếu an toàn thông tin nghiêm trọng trong bộ vi xử lý của Intel; phần mềm Winrar... Phối với với Công an tỉnh xác minh, theo dõi một số tài khoản mạng xã hội có dấu hiệu vi phạm Pháp luật.

- Quản lý, cấp tên miền Internet "gialai.gov.vn" và "gialai.org.vn" cho các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh. Quản lý hệ thống thư điện tử công vụ. Tiếp nhận và xử lý các vướng mắc, đề xuất; hỗ trợ các đơn vị trong việc sử dụng, xây dựng, khắc phục, sửa chữa lỗi của các hệ thống văn phòng điện tử, MCĐT, hệ thống mạng WAN... do tỉnh đầu tư.

2.2. Lĩnh vực bưu chính, viễn thông (BCVT):

- Báo cáo Bộ TT&TT hoạt động cấp phép bưu chính và văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính năm 2018; báo cáo tình hình hoạt động bưu chính; báo cáo hoạt động quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng; báo cáo tình hình hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng năm 2018; báo cáo tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong 06 tháng đầu năm 2019; báo cáo sản lượng, doanh thu bưu chính quý II năm 2019 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; báo cáo tổng kết giai đoạn 2017-2018 theo Quyết định số 59/QĐ-TTg ngày 16/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc "Cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn"; báo cáo kết quả tham gia Cuộc thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 48 (năm 2019); Phối hợp với Sở Giáo dục & Đào tạo, các đơn vị có liên quan tổ chức trao Bằng khen của Bộ Trưởng Bộ TT&TT cho 04 cá nhân đạt giải Cuộc thi Viết thư Quốc tế UPU lần thứ 48 (năm 2019) tại Việt Nam với chủ đề: "Hãy viết một bức thư về người hùng của em" gồm 02 giải khuyến khích và 02 giải cây bút triển vọng; báo cáo kết quả họp bàn hướng giải quyết các vướng mắc của các DNVT nêu tại Công văn số 1081/CVT-HTKN ngày 26/3/2019 của Cục Viễn thông – Bộ TT&TT. Kiểm tra chất lượng dịch vụ bưu chính công ích (BCCI).

- Triển khai Kế hoạch phối hợp công tác quản lý tần số vô tuyến điện năm 2019. Chỉ đạo các doanh nghiệp BCVT trên địa bàn tỉnh tổ chức xây dựng kế hoạch, phương án đảm bảo an toàn, an ninh thông tin liên lạc trong dịp các ngày lễ lớn, Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019, Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2019, đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông (DNVT) cung cấp dịch vụ thông tin di động tăng cường

công tác quản lý thuê bao di động trả trước, chỉnh trang, bó gọn cáp thông tin nhằm đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão. Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính khắc phục những tồn tại trong quá trình cung ứng dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo Bưu điện tỉnh thiết lập Tổng đài phục vụ hành chính công (0269 3888.222) để tư vấn, hướng dẫn, giải đáp các thắc mắc về quy trình, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết, phí, lệ phí (nếu có) cho công dân.

- Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực Bưu chính, viễn thông 06 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm.

- Rà soát, thống nhất kế hoạch phát triển các trạm thu phát sóng (BTS) của các doanh nghiệp. Chỉ đạo các DNVT xây dựng kế hoạch kiểm định trạm BTS theo hướng dẫn của Bộ TT&TT, chỉ đạo các DNVT có hạ tầng mạng trên địa bàn tỉnh lập, trình phê duyệt quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động theo quy định. Thống nhất kế hoạch xây dựng trạm trạm thu, phát sóng thông tin di động cho các DNVT hoạt động trên địa bàn tỉnh. Thẩm định tần số, hệ thống thiết bị truyền thanh; hệ thống truyền thanh không dây tại các xã.

- Phối hợp với Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực III xác định vùng hỗ trợ đầu thu truyền hình số trên địa bàn tỉnh Gia Lai; đo, khảo sát thực tế khả năng thu xem truyền hình tương tự mặt đất tại một số xã trên địa bàn tỉnh; thống kê số liệu hộ gia đình có người thuộc các đối tượng chính sách xã hội chịu ảnh hưởng của Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất. Phối hợp với Cục thống kê giám sát thu thập thông tin của một số chỉ tiêu thống kê về TT&TT tại huyện Phú Thiện và huyện Chư Sê. Xây dựng các văn kiện diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Gia Lai năm 2019. Rà soát, đề xuất các nội dung liên quan đến hợp tác về lĩnh vực bưu chính, viễn thông với Lào, Campuchia giai đoạn 2020-2030.

- Tham gia góp ý các dự thảo, đề án, quy hoạch theo thẩm quyền. Yêu cầu Viettel Gia Lai đang phối hợp với địa phương hỗ trợ triển khai đường truyền Internet cho UBND xã Chư Don, huyện Chư Pưh; hướng dẫn Viễn thông Gia Lai lắp đặt điểm truy nhập Internet công cộng không dây để cung cấp dịch vụ miễn phí tại một số điểm trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Cơ sở hạ tầng, các thiết bị chuyển mạch, truyền dẫn thuộc mạng lưới BCVT và hạ tầng thông tin trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định[(5)].

- Doanh thu bưu chính, viễn thông 9 tháng đầu năm 2019 ước đạt 1.211 tỷ đồng; tăng 1,52% so với cùng kỳ năm trước, đạt 71,03 % so với kế hoạch năm 2019.

2.3. Lĩnh vực thông tin - báo chí - xuất bản (TT-BC-XB):

- Công tác quản lý nhà nước về thông tin, báo chí và xuất bản tiếp tục được tăng cường. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh và Hội Nhà báo

---

[5] ***Bưu chính:*** Toàn tỉnh hiện có 248 điểm phục vụ; trong đó có 163 điểm Bưu điện văn hóa xã (BĐVHX) (có 157 điểm đang hoạt động; 06 điểm tạm đóng cửa do hoạt động không hiệu quả), 28 bưu cục các cấp, 03 đại lý bưu điện, 25 thùng thư công cộng độc lập. Có 08 chi nhánh công ty Bưu chính, 08 văn phòng đại diện, 01 công ty TNHH một thành viên, 01 điểm phát; 17 tuyến huyện của Công ty Bưu chính Viettel. Tỷ lệ xã có điểm BĐVHX đạt 88,59% (163 điểm BĐVHX/184 xã), bán kính phục vụ bình quân 4,463 km/điểm, mật độ phục vụ bình quân 5.881 người/điểm. Có 213/222 xã, phường, thị trấn có báo đến trong ngày (tỷ lệ 95,95%). Hội Tem Gia Lai hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích và điều lệ.

*** Viễn thông:** Tổng số trạm thu phát sóng (BTS) đến thời điểm này là 1.650 trạm, trong đó có 11 trạm điều khiển thông tin di động (BSC). Trong 9 tháng đầu năm 2019, Thuê bao điện thoại tăng 45.281 thuê bao (TB) lũy kế đến thời điểm báo cáo 1.344.394 TB (trong đó: TB cố định: 33.417 TB, di động trả sau: 93.538 TB, di động trả trước: 1.217.439 TB); tỷ lệ thuê bao điện thoại hiện nay đạt 91,29% TB/100 dân. Thuê bao Internet tăng 9.054 TB, nâng tổng số thuê bao Internet trên địa bàn toàn tỉnh lên 98.654 TB (trong đó TB: Dial-up là 0 TB, ADSL, FTTH là 97.568 TB); đạt tỷ lệ 6,71 TB/100 dân. Tỷ lệ dân sử dụng Internet đạt 51,46%; tổng số đại lý Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (gọi tắt là đại lý) trên địa bàn toàn tỉnh là 630 đại lý.

tỉnh tổ chức giao ban báo chí hàng tháng để đánh giá hoạt động báo chí, định hướng cho hoạt động báo chí, kịp thời cung cấp cho các cơ quan báo chí những thông tin chính thức và làm rõ những vấn đề nhạy cảm được dư luận xã hội quan tâm, góp phần điều chỉnh cách nhìn nhận đánh giá đúng bản chất vấn đề và kịp thời phản hồi thông tin báo chí. Theo dõi công tác tuyên truyền, đưa tin trên báo chí, công tác in ấn nhân bản xuất bản phẩm, các hoạt động thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở trên địa bàn.

- Sở đã chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí địa phương, trung ương, ngành và các tỉnh thành khác đặt văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú trên địa bàn, Phòng Văn hóa và Thông tin (VH&TT), Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao (VH,TT&TT) các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện) bám sát yêu cầu, nhiệm vụ chính của địa phương, phản ánh các hoạt động về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, trật tự an toàn xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn truyền theo chuyên đề và tập trung tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, thông tin tuyên truyền, giải thích cho nhân dân về chính sách, pháp luật; tuyên truyền kịp thời các sự kiện thời sự chính trị trong nước và quốc tế, những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc; Tuyên truyền các hoạt động chào mừng các ngày lễ trọng đại của đất nước; tuyên truyền, cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt.

- Xây dựng Kế hoạch Tổ chức liên hoan Phát thanh - Truyền hình tỉnh Gia Lai lần thứ IX năm 2019. Tổ chức thành công Hội sách Gia Lai năm 2019; hoàn thành Bản tin TT&TT số 01 và số 02/2019 của Sở.

- Tính đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh hiện có 04 cơ quan báo chí địa phương và 22 cơ quan báo chí trung ương, ngành và địa phương khác có văn phòng đại diện và cử phóng viên thường trú; có 07 cơ sở in và 05 cơ sở phát hành được Bộ TT&TT và Sở TT&TT cấp phép hoạt động. Việc đọc lưu chiểu, thẩm định hồ sơ xuất bản phẩm đã thực hiện đúng quy định, không có sai sót xảy ra; công tác quản lý in xuất bản phẩm đã thực hiện đúng các quy định của nhà nước[(6)].

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Gia Lai: 9.964 giờ 30 phút (Trong đó: Bahnar + Jrai: 682 giờ 30 phút); Truyền hình: 30.917 giờ (Trong đó: Bahnar + Jrai: 546 giờ).

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 163/222 xã, phường, thị trấn có đài truyền thanh không dây bước đầu đi vào hoạt động hiệu quả, kịp thời cung cấp thông tin về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh.

- Về công tác thông tin cơ sở:

+ Triển khai thực hiện việc đánh giá thực trạng đài truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh, đồng thời phối hợp với Quỹ Thiện Tâm (thuộc Tập đoàn Vingruop), Cục Thông tin cơ sở tiến hành khảo sát thực tế và lựa chọn 10 xã thuộc 08 huyện để đầu tư lắp đặt miễn phí đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT – viễn thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Trong năm 2019 sẽ triển khai lắp đặt 03 đài truyền thanh cấp xã (thuộc xã Ia O, Xã Ia Chía của huyện Ia Grai, xã Ia Krêl của huyện Đức Cơ); năm 2020 sẽ tiến hành triển khai, lắp đặt tại 07 đài truyền thanh cấp xã (thuộc xã Chơ Long – huyện Kông Chro; Xã Sơ Pai – huyện Kbang; Xã Ia Rmok – huyện Krông Pa; Xã Cư An – huyện Đak Pơ; Xã Đăk Ta Ley, xã Đê Ar – huyện Mang Yang; Xã Ia Yeng – huyện Phú Thiện).

---

[6] Trong 9 tháng đầu năm 2019, ước thực hiện 1.467.419.590 trang in (đạt 97,83% KH), doanh thu ước đạt 33.013.000.000 đồng (55,02% KH). Báo Gia Lai phát hành 222 kỳ = 1.972.367 tờ; Sở đã thẩm định và cấp phép 75 tài liệu xuất bản không kinh doanh; 01 giấy Giấy chấp thuận cho phép họp báo; 08 giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp trên mạng; 04 giấy phép xuất bản bản tin. Kiểm tra đọc lưu chiểu: 60 tài liệu không kinh doanh; Báo Gia Lai; Tạp chí Văn nghệ, Tạp chí Khoa học Công nghệ và Môi trường.

+ Tổ chức 03 lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho khoảng 190 cán bộ, công chức phụ trách đài truyền thanh xã thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

+ Làm đầu mối triệu tập cán bộ Phòng VH&TT, Trung tâm VH,TT&TT cấp huyện tham dự Hội nghị tập huấn nghiệp vụ thông tin cơ sở và bồi dưỡng chính sách, pháp luật về kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh năm 2019 bằng hình thức trực tuyến do Bộ TT&TT tổ chức.

- Về công tác thông tin đối ngoại: Hoàn thành 02 cụm Pa nô tuyên truyền biên giới tại xã Ia Chía của huyện Ia Grai, xã Ia Nan của huyện Đức Cơ.

2.4. Công tác thanh tra:

- Tổng kết, báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chăm sóc khách hàng của các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực TT&TT năm 2018; Tổng kết, báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 của Đội Liên ngành phòng, chống in lậu tỉnh Gia Lai. Tổng kết thi hành Nghị định số 115/2013/NĐ-CP ngày 03/10/2013 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo TTHC; Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 190-KH-TU ngày 27/02/2019 của Tỉnh ủy về thực hiện chương trình công tác của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng; Báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng (phục vụ Đoàn Giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai).

- Ban hành và tổ chức thực hiện: Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về TT&TT năm 2019; Phê duyệt Kế hoạch thanh tra chuyên ngành TT&TT năm 2019; Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2019; Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Đội Liên ngành phòng, chống in lậu. Đến nay, đã tổ chức 02 cuộc thanh tra, 01 cuộc kiểm tra đối với 34 đối tượng (trong đó, tổ chức: 19, cá nhân: 14) thuộc lĩnh vực Bưu chính, chuyển phát; viễn thông, truyền hình trả tiền; in, phát hành xuất bản phẩm, photocopy theo quy định tại Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 05/01/2019 của UBND tỉnh Gia Lai. Kết quả thanh tra: Có 03 trường hợp vi phạm, đã ban hành 03 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (số tiền đã xử phạt vi phạm hành chính: 11.500.000 đồng). Nội dung vi phạm chủ yếu phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra là sử dụng máy photocopy để nhân bản trái phép xuất bản phẩm nhằm mục đích kinh doanh; không có giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

- Phối hợp với Công an tỉnh Gia Lai giải quyết các vụ việc về thông tin trên báo chí, mạng xã hội (theo chỉ đạo của UBND tỉnh Gia Lai). Cung cấp thông tin tài khoản mạng xã hội Facebook có dấu hiệu vi phạm pháp luật (theo đề nghị của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Ia Grai).

- Tổ chức triển khai kiểm tra, xác minh, đề xuất xử lý các nội dung liên quan đến lĩnh vực báo chí (theo chỉ đạo của UBND tỉnh Gia Lai tại Công văn số 2504/VP-KGVX ngày 31/7/2019 của Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai về việc kiểm tra, đề xuất nội dung phản ánh của phóng viên Báo Pháp luật Việt Nam); tổ chức kiểm tra, xác minh, xử lý trang thông tin điện tử tingialai.vn và tingialai.com.vn theo đề nghị của Cục Quản lý Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử - Bộ TT&TT tại Công văn số 1457/PTTH&TTĐT ngày 19/8/2019. Tổ chức điều tra, khảo sát lĩnh vực internet, trò chơi điện tử.

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Áp dụng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công

dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; rà soát thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực TT&TT. Trong 9 tháng đầu năm 2019, không phát sinh khiếu nại; tố cáo; đơn thư tồn đọng, kéo dài. Đã giải quyết theo quy định 04 đơn kiến nghị, phản ánh, tranh chấp, trình báo.

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, qua theo dõi, giám sát chưa có dấu hiệu tham nhũng trong cơ quan; đã kịp thời ban hành các văn bản về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

2.5. Hoạt động hỗ trợ của đơn vị sự nghiệp thuộc Sở (Trung tâm Công nghệ TT&TT tỉnh Gia Lai):

Hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh vận hành, sử dụng thông suốt các hệ thống CNTT trên toàn tỉnh. Duy trì, vận hành ổn định, thông suốt các hệ thống thông tin thuộc Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh.

- Thực hiện xử lý trên 114.239 cuộc tấn công Spam Mail; trên 1.037 cuộc tấn công DDoS; ngăn chặn 57 địa chỉ IP lạ từ Trung Quốc, Nga, Mỹ, Hàn Quốc, Iran, Nhật Bản, Cộng hòa Séc... truy cập vào các hệ thống của Trung tâm tích hợp dữ liệu; hỗ trợ xử lý sự cố các hệ thống CNTT cho các cơ quan, đơn vị với hơn 2.225 cuộc gọi thông qua đường dây nóng. Vận hành 17 cuộc họp qua Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh.

- Thực hiện quét và diệt virut trên thiết bị tường lửa cho huyện Chư Păh và huyện Kbang bị lây nhiễm, và trên thiết bị tường lửa của các đơn vị còn lại. Hướng dẫn các đơn vị trên địa bàn tỉnh cách theo dõi, giám sát và ngăn chặn các thư điện tử giả mạo nhằm yêu cầu xác thực tài khoản người dùng.

- Tạo lập, cập nhật bổ sung tài khoản thư điện tử công vụ cho 24 đơn vị trên địa bàn tỉnh. Trong đó tạo mới 551 tài khoản và hỗ trợ người dùng khởi tạo lại mật khẩu cho cho 90 tài khoản và hiện nay, lưu lượng thư gửi, nhận hàng ngày qua hệ thống thư điện tử công vụ khoảng 3.031 thư/ngày.

2.6. Về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia:

- Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch giảm nghèo về thông tin năm 2019 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020. Theo đó, Sở đã xây dựng và triển khai nội dung Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ truyền thông và giảm nghèo về thông tin năm 2019 cho cán bộ làm công tác thông tin cơ sở năm 2019, tổ chức 03 lớp "Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác TT&TT tại cơ sở" cho 135 học viên là cán bộ Trưởng thôn, làng, Tổ trưởng Tổ dân phố (hoặc cấp phó) thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Pleiku, thị xã Ayun Pa, thị xã An Khê và huyện Mang Yang. Trang bị phương tiện tác nghiệp phục vụ thông tin cổ động cho 14 xã gồm: Xã Ia Kdăm, Ia Broăi, Pờ Tó (huyện Ia Pa); xã Uar, Chư Gu, Ia Dreh (huyện KrôngPa); Đăk Phơ Pho, Chư Krey, Sró, Đak Tpang (huyện Kông Chro); xã Đak Smar, Kông Lơng Khơng, Lơ Ku, Krong (huyện Kbang) và UBND huyện Kông Cho.

- Đề xuất nội dung thực hiện nhiệm vụ đặc thù của Dự án 4 năm 2019 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 gửi Bộ TT&TT cho ý kiến, trình UBND tỉnh phê duyệt (*tại Công văn số 1610/UBND-KGVX ngày 24/7/2019*) làm cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ đặc thù sản xuất nội dung thông tin, tuyên truyền chung cho khu vực Tây Nguyên.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Dự án phát triển ngành nghề nông thôn (OCOP), theo đó đã tổ chức phối hợp với Báo Gia Lai, Đài Phát thanh – Truyền hình Gia Lai thực hiện các nội

dung tuyên truyền trên Báo, Đài. Tổ chức xây dựng trang thông tin điện tử để tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá cho Chương trình OCOP (đã bàn giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để làm các thủ tục tiếp theo trước khi đưa vào vận hành, sử dụng trang thông tin điện tử). Phát động tổ chức Cuộc thi viết nhằm tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá cho các sản phẩm của OCOP trên các báo có văn phòng đại diện hoặc cử phóng viên thường trú tại Gia Lai.

- Tiếp tục hướng dẫn các địa phương đã đăng ký đạt xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, thôn, làng đạt chuẩn làng nông thôn mới thực hiện Tiêu chí số 8 về TT&TT (Tiêu chí số 8). Xây dựng kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện Tiêu chí số 8 đối với 16 xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới và 04 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao 2019; hướng dẫn các xã chuẩn bị hồ sơ minh chứng theo quy định. Tham gia thẩm định và ban hành báo cáo thẩm định Tiêu chí số 8 đối với thành phố Pleiku huyện đạt nông thôn mới năm 2018; rà soát, đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới của 15 xã đã có quyết định công nhận “xã đạt chuẩn nông thôn mới” giai đoạn 2011-2016 chưa đạt 19 tiêu chí theo Bộ Tiêu chí giai đoạn 2016-2020. Hướng dẫn các doanh nghiệp BCVT trên địa bàn tỉnh tổng kết phong trào thi đua “Ngành TT&TT chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2011-2020. Ban hành báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Tiêu chí số 8 giai đoạn 2011-2020.

- Hướng dẫn các địa phương thực hiện các giải pháp hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về tiếp cận thông tin năm 2019.

2.7. Công tác khác:

- Xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 29/11/2019 của Chính phủ về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp. Trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt 37 quy trình xử lý nội bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở (Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 21/8/2019).

- Phối hợp với Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực III – Cục Tần số vô tuyến điện (Bộ TT&TT) tổ chức Hội nghị tập huấn công tác quản lý nhà nước về TT&TT tại địa phương cho Lãnh đạo Văn phòng HĐND – UBND; Lãnh đạo phòng Văn hóa – Thông tin các huyện, thị xã, thành phố;

- Ngày 01/8/2019, Sở TT&TT đã phối hợp với Hội Doanh nghiệp tỉnh tổ chức Hội thảo, tập huấn "Thông tin & Truyền thông đối với Doanh nghiệp" cho hơn 150 đại diện doanh nghiệp của tỉnh tham gia; với các chuyên đề: Kỹ năng tiếp xúc, phỏng vấn trên báo chí và xử lý khủng hoảng truyền thông; mạng xã hội; Đinh hướng ứng dụng CNTT; Sử dụng DVCTT mức độ 3, 4; Giới thiệu một số dịch vụ CNTT phục vụ doanh nghiệp. Hội thảo đã được các doanh nghiệp đánh giá cao về tính thiết thực, nội dung phong phú.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về: Công tác thi đua khen thưởng; CCHC, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đảm bảo quốc phòng - an ninh, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.8. Công tác quản lý TT&TT tại các huyện, thị xã, thành phố:

- UBND cấp huyện đã chỉ đạo vận hành tốt hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến, đảm bảo phục vụ các cuộc họp do Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở ban ngành của tỉnh triển khai với cấp huyện. Đến nay, một số địa phương cũng đang tiến hành đầu tư hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tại cấp xã như: Thành phố Pleiku, các huyện:

Chư Pưh, Đak Pơ, Đức Cơ... Hiện nay tất cả các đơn vị cấp huyện đã được triển khai mô hình "MCĐT liên thông"; hệ thống hoạt động hiệu quả, giảm thời gian xử lý công việc, tăng tính công khai, minh bạch đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Cổng/Trang thông tin điện tử cấp huyện từng bước hoạt động ổn định, cơ bản đã duy trì việc đưa tin, bài tuyên truyền chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các hoạt động của tỉnh, huyện, giới thiệu tiềm năng thế mạnh của địa phương đáp ứng tương đối tốt nhu cầu thông tin của người dân và doanh nghiệp ở địa phương và trong tỉnh; cung cấp hầu hết các TTHC ở mức độ 2. Hầu hết các địa phương đều ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT và bố trí ngân sách đầu tư cho CNTT hàng năm, một số địa phương đã quan tâm triển khai hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đến UBND cấp xã.

- Quản lý hoạt động bưu chính, viễn thông trên địa bàn, đảm bảo thông tin liên lạc, vận chuyển thư, báo, công văn, tài liệu đến các xã trong ngày phục vụ sự lãnh đạo, điều hành của các cấp chính quyền, nhu cầu thông tin của nhân dân và đảm bảo công tác an ninh – quốc phòng địa phương. Các địa phương đã hướng dẫn các DNVT trong việc cấp phép xây dựng trạm thông tin di động (trạm BTS) trên địa bàn đảm bảo quy định.

- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao; phòng Văn hóa và Thông tin; Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện đã tập trung tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ, phản ánh kịp thời các hoạt động trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội, an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2.9. Báo cáo nhiệm vụ được giao tại Mục III - Kế hoạch số 1215/KH-UBND ngày 08/7/2019:

- Sở TT&TT đang nghiên cứu, thực hiện các giải pháp cải thiện bộ chỉ số phát triển Chính phủ điện tử của Liên hiệp quốc (UN); chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin - B5 (theo GCI 4.0 – Chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu 4.0), hạ tầng công nghệ thông tin – C1, và chỉ số sáng tạo trong mô hình kinh doanh, tổ chức, trực tuyến (C4, C5, C6 theo GII – Nâng xếp hạng đổi mới sáng tạo) theo hướng dẫn Bộ Thông tin và Truyền thông.

-Sở TT&TT đang phối hợp với các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước tỉnh Gia Lai năm 2020 theo đề cương yêu cầu của Bộ TT&TT, tạo môi trường thuận lợi phát triển Chính phủ điện tử phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Sở TT&TT đã ban hành Công văn số 893/STTTT-CNTT ngày 16/7/2019 về việc thực hiện các giải pháp cải thiện các chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công, chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; theo đó có đánh giá các tồn tại, đồng thời đề ra các giải pháp để các đơn vị, địa phương thực hiện tốt hơn trong những năm tiếp theo nhằm triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử của tỉnh;

Sở TT&TT đã tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Gia Lai năm 2019 ban hành kèm theo Quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 để triển khai các dự án: "Nâng cấp các hệ thống dùng chung để xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh Gia Lai (LGSP) phục vụ Chính quyền điện tử" để đảm bảo mô hình hoạt động Cổng dịch vụ công của tỉnh đúng theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông, dự án "Nâng cấp Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Gia Lai để đảm bảo hạ tầng triển khai đến cấp xã"; dự án: "Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT cho các các sở, ban ngành để phục vụ duy trì, vận hành Chính quyền điện tử" nhằm triển khai việc phát triển hạ

tầng công nghệ thông tin theo hướng hiện đại, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ; xây dựng trục chia sẻ tích hợp dữ liệu để kết nối các hệ thông thông tin của tỉnh trên hạ tầng Trung tâm tích hợp dữ liệu, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

- Sở TT&TT đã thực hiện tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn công dân, tô chức để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 tại Cổng dịch vụ công của tỉnh Gia Lai tại địa chỉ http://dichvucong.gialai.gov.vn; qua mạng xã hội Zalo (mục "Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai") và thực hiện việc gửi/nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; góp phần tạo thói quen và giúp người dân hiểu được lợi ích của DVCTT mức độ 3, 4; hạn chế nộp hồ sơ giấy trong giải quyết TTHC.

- Hiện tại Sở TT&TT đã trình UBND tỉnh xem xét ban hành Kế hoạch triển khai cung cấp 30% DVCTT mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Gia Lai tới 2021 (Tờ trình số 82/STTTT-CNTT ngày 15/8/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông).

II. TỒN TẠI, KHÓ KHĂN VÀ NGUYÊN NHÂN:

1. Lĩnh vực Công nghệ thông tin:

- Thiếu nguồn nhân lực quản trị, vận hành các ứng dụng CNTT đã triển khai: Tại một số đơn vị, công chức chuyên trách về CNTT đã nghỉ việc hoặc chuyển công tác, nên gây ảnh hưởng tới việc ứng dụng CNTT tại các đơn vị này; ngay tại Trung tâm CNTT&TT tỉnh Gia Lai thuộc Sở TT&TT, nhân sự cũng luôn biến động, số biên chế nghỉ việc không tuyển dụng được ngay cũng gây nhiều khó khăn trong hoạt động vận hành các hệ thống thông tin của tỉnh.

Nguyên nhân là do mức lương khu vực bên ngoài nhà nước cao hơn nên đã thu hút nhân lực CNTT, nhất là nhân lực giỏi, có trình độ chuyên môn sâu, trong khi Chính phủ chưa ban hành quy định cụ thể về chính sách phát triển và ưu đãi nguồn nhân lực CNTT trong cơ quan nhà nước, nên chưa thu hút được cán bộ có chuyên môn tốt tại các đơn vị, địa phương; bên cạnh đó, một số cơ quan, đơn vị chưa bố trí được cán bộ chuyên trách về CNTT nên cũng dẫn tới gặp khó khăn trong vận hành các hệ thống ứng dụng CNTT.

- Hạ tầng kỹ thuật của các đơn vị đã xuống cấp, một số đơn vị máy chủ bị hư hỏng nên ảnh hưởng đến hoạt động ứng dụng CNTT tại đơn vị. Nguy cơ mất an toàn thông tin mạng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương vẫn còn tồn tại, do lĩnh vực an toàn thông tin mạng ngày càng phức tạp. Nguyên nhân là do việc quan tâm thực hiện bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cũng chưa được các đơn vị, địa phương quan tâm đúng mức.

- Các DVCTT mức độ 3,4 tuy đã được tỉnh và các sở, ngành xây dựng nhưng các doanh nghiệp và người dân chưa quan tâm sử dụng, nguyên nhân là do kỹ năng, thói quen ứng dụng CNTT của người sử dụng dịch vụ còn hạn chế; chưa đủ điều kiện về hạ tầng kỹ thuật để làm việc trên môi trường mạng.

2. Lĩnh vực bưu chính, viễn thông:

- Công tác quản lý thuê bao di động trả trước đã được tăng cường nhưng vẫn còn nhiều bất cập, quản lý chưa triệt để. Tình trạng SIM kích hoạt trước vẫn còn lưu thông trên thị trường, thông tin cá nhân của một số thuê bao di động trả trước không chính xác nên gây khó khăn trong công tác QLNN.

- Cơ sở hạ tầng viễn thông tại trung tâm các xã khu vực nông thôn, vùng biên giới đã được đầu tư xây dựng tương đối đầy đủ nhưng vẫn còn sự chênh lệch lớn về mức hưởng thụ và tiếp cận thông tin giữa các khu vực trên địa bàn các xã, vẫn tồn tại một số vùng lõm không có sóng di động. Còn 01 xã/222 xã chưa có kết nối Internet hữu tuyến đến trung tâm xã (xã Chư Don, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai). Vì đặc thù của các xã khu vực nông thôn như: diện tích tự nhiên rộng, dân cư thưa thớt, sóng không

tập trung, thu nhập và trình độ dân trí còn thấp… nên gây khó khăn rất nhiều cho việc cung cấp dịch vụ của các doanh nghiệp viễn thông.

- Việc duy trì điểm Bưu điện - văn hóa xã (BĐVHX) tuy đã được cải thiện gần đây nhưng còn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Do thu không bằng chi, thiếu nhân lực, thu nhập thấp, điều kiện sinh hoạt của nhân viên tại BĐVHX khó khăn, sách báo hạn chế, nhu cầu nhân dân sử dụng dịch vụ tại điểm BĐVHX không cao…

- Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả TTHC qua dịch vụ BCCI theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg đạt hiệu quả chưa cao, chưa tạo được sự tin tưởng trong người dân. Do hầu hết người dân vẫn còn tâm lý e ngại khi sử dụng dịch vụ BCCI trong việc gửi các loại giấy tờ có giá trị như: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, học bạ, bằng tốt nghiệp…Vì vậy, đối với các TTHC thuộc lĩnh vực: xây dựng, đăng ký kinh doanh, đất đai... hầu như người dân thường nộp hồ sơ và nhận trực tiếp; không có nhu cầu tiếp nhận, giải quyết qua dịch vụ BCCI dẫn đến số lượng hồ sơ phát sinh các lĩnh vực này có sản lượng thấp hoặc không phát sinh hồ sơ. Mặt khác, việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả TTHC qua dịch vụ BCCI trên địa bàn tỉnh chủ yếu được thực hiện dịch vụ chuyển trả kết quả giải quyết TTHC (Bưu điện tỉnh nhận kết quả giải quyết TTHC và hồ sơ liên quan từ cơ quan có thẩm quyền để vận chuyển và phát tới tổ chức, cá nhân).

- Cùng với việc phát triển của thương mại điện tử, việc vận chuyển hàng lậu, hàng cấm... qua đường bưu chính diễn ra ngày càng phức tạp. Do một số doanh nghiệp bưu chính chỉ chú trọng vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, chưa quan tâm, đầu tư đúng mức cho công tác bảo đảm an toàn, an ninh theo quy định. Nhân viên bưu chính làm nhiệm vụ tiếp nhận bưu phẩm còn thiếu kỹ năng kiểm tra, phát hiện bưu phẩm chứa ma túy, vũ khí, công cụ hỗ trợ, chất gây nổ... trong khi các hoạt động này của các đối tượng ngày càng tinh vi.

3. Lĩnh vực thông tin - báo chí - xuất bản:

- Vẫn còn nhiều xã, phường chưa có đài truyền thanh không dây (hiện có163/222 xã, phường, thị trấn có đài truyền thanh không dây), nhiều đài truyền thanh được đầu tư trước đó đã xuống cấp, hư hỏng. Đội ngũ cán bộ làm công tác tại các đài truyền thanh cơ sở còn thiếu và hạn chế về năng lực chuyên môn.

- Trong công tác thông tin đối ngoại, cơ sở vật chất và nguồn kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại và tuyên truyền biên giới hạn hẹp. Một số cơ quan, địa phương chưa xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm, bố trí kinh phí phục vụ công tác thông tin đối ngoại còn hạn chế nên triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại còn gặp nhiều khó khăn.

III. CHƯƠNG TRÌNH, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 3 THÁNG CUỐI NĂM 2019:

1. Lĩnh vực Công nghệ thông tin:

- Tổng hợp, xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Gia Lai năm 2020 theo hướng dẫn của Bộ TT&TT.

- Tiếp tục tham mưu công tác ứng dụng CNTT trong CCHC của tỉnh; hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, dự án đã được bố trí kinh phí như: Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin các ngành, lĩnh vực dựa trên nền hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ quản lý nhà nước tỉnh Gia Lai; Nâng cấp phần mềm MCĐT liên thông tỉnh Gia Lai giải quyết lĩnh vực đất đai; Nâng cấp Cổng DVCTT tỉnh Gia Lai và chuẩn hóa quy trình cung cấp DVCTT; xây dựng DVCTT mức độ 3, 4 theo quy định tại Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Tiếp tục bồi dưỡng CNTT cho

cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Gia Lai năm 2019...

- Tổ chức triển khai các dự án đã đề xuất UBND tỉnh cấp kinh phí để thực hiện trong năm 2019: Nâng cấp các hệ thống dùng chung để xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh Gia Lai (LGSP) để phục vụ CQĐT; Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT cho các Sở, ban ngành để phục vụ duy trì, vận hành CQĐT; Nâng cấp Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Gia Lai để đảm bảo hạ tầng triển khai đến cấp xã.

- Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương công khai, cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định lên cổng/trang thông tin điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp;.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước, tiếp tục triển khai đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong các giao dịch của các cơ quan hành chính nhà nước. Ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý giao việc đã được triển khai, phần mềm quản lý kế toán, quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, khuyến khích người dân tương tác với Cổng giao tiếp dịch vụ công để sử dụng các DVCTT do các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh cung cấp, phần mềm đánh giá mức độ hài lòng của công dân đối với cán bộ, cơ quan nhà nước; Tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ, theo dõi, tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ qua ứng dụng ZALO; Xây dựng DVCTT cho các Sở, ban, ngành, địa phương theo mức độ ưu tiên tại Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015, Quyết định 846/QĐ-TTg năm 2017 và Quyết định 877/QĐ-TTg ngày 18/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ; tích hợp các dịch vụ hành chính công cấp độ 3,4 do các cơ quan, đơn vị đã xây dựng vào Cổng thông tin điện tử tỉnh và các Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành để thuận lợi cho việc khai thác, sử dụng của người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo; hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh tăng cường bảo mật, an toàn, an ninh thông tin cho các Sở, ban, ngành và UBND các cấp. Tổ chức đào tạo, tập huấn; diễn tập ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng. Phối hợp với các cơ quan chức năng, đơn vị liên quan kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thông tin, công tác bảo vệ bí mật nhà nước của các cơ quan nhà nước.

2. Lĩnh vực bưu chính viễn thông:

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương kiểm tra, đánh giá việc thực hiện tốt nội dung Thông báo số 49/TB-VP ngày 10/5/2019 của Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai về việc thông báo "Kết luận của đồng chí Nguyễn Đức Hoàng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, tại buổi làm việc với Bưu điện tỉnh về Đề án chuyển giao một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Gia Lai sang Bưu điện".

- Tiếp tục hướng dẫn các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI theo nội dung Công văn số 5905/UBND-NC và Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 515/KH-UBND ngày 11/3/2019 thực hiện Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2020.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp BCVT trên địa bàn tỉnh tổ chức chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch, phương án đảm bảo an toàn, an ninh thông tin liên lạc trong dịp các ngày lễ lớn… Đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các DNVT thực tốt việc quản lý thuê bao di động trả trước theo quy định tại Nghị định số 49/2017/NĐ-CP; quản lý đại lý Internet song song với việc

nâng cao chất lượng dịch vụ; tăng cường công tác quản lý về tin nhắn rác, quảng cáo rao vặt trên địa bàn; chỉ đạo các doanh nghiệp BCVT thực hiện nghiêm túc chất lượng dịch vụ, các dịch vụ khuyến mại.

- Tổng kết đánh giá tình hình quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet, dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng trên địa bàn tỉnh. Phát động cuộc thi viết thư UPU lần thứ 49 (năm 2020) theo chỉ đạo của Bộ TT&TT.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch phối hợp công tác quản lý tần số vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2019; rà soát, thống nhất kế hoạch phát triển các trạm BTS của các doanh nghiệp viễn thông. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ đột xuất lĩnh vực bưu chính viễn thông, Internet trên địa bàn. Triển khai Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Gia Lai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025.

3. Lĩnh vực thông tin - báo chí - xuất bản:

Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động báo chí, thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại, xuất bản - in - phát hành.

- Đối với lĩnh vực Báo chí: Thực hiện tốt việc quản lý nhà nước đối với phóng viên thường trú, các văn phòng đại diện trên địa bàn tỉnh; thực hiện chỉ đạo công tác tuyên truyền theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và của cấp trên; phối hợp các đơn vị liên quan duy trì tổ chức giao ban báo chí theo định kỳ.

- Đối với hoạt động Thông tin cơ sở: Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt các văn bản về hoạt động thông tin cơ sở theo thẩm quyền. Tổ chức, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chương trình mục tiêu, đề án, kế hoạch công tác thông tin cơ sở; bảo đảm quản lý thống nhất về hạ tầng thông tin cơ sở.

- Đối với hoạt động Thông tin đối ngoại: Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong hoạt động thông tin đối ngoại, đồng thời theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch thông tin đối ngoại; định hướng công tác tuyên truyền thông tin đối ngoại và cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, đài Truyền thanh – Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, tổng hợp tình hình thông tin của báo chí và dư luận nước ngoài đối với tỉnh để có kế hoạch phối hợp với các đơn vị liên quan để thông tin phản bác những thông tin sai sự thật, xuyên tạc, phá hoại công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

- Đối với hoạt động Xuất bản - in ấn - phát hành: Theo dõi các hoạt động xuất bản - in ấn - phát hành trên địa bàn, thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình, kịp thời phát hiện, uốn nắn các vi phạm; thực hiện các nhiệm vụ cấp phép thuộc lĩnh vực báo chí, xuất bản.

- Tổ chức Liên hoan Phát thanh - Truyền hình toàn tỉnh lần thứ IX năm 2019.

4. Về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia:

- Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung: Giảm nghèo về thông tin của Dự án "Truyền thông và giảm nghèo về thông tin" năm 2019 theo kế hoạch đã ban hành.

- Kiểm tra tình hình thực hiện Tiêu chí số 8 đối với 16 xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới và 04 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao 2019; thẩm định chuẩn bị hồ sơ minh chứng theo quy định. Tham gia thẩm định Tiêu chí số 8 có yêu cầu của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tiếp tục phối hợp với Báo Gia Lai, Đài Phát thanh – Truyền hình Gia Lai thực hiện các nội dung tuyên truyền trên Báo, Đài. Tiếp tục nhận tác phẩm và tổ chức tổng kết, trao giải Cuộc thi tuyên truyền, quảng bá Chương trình Mỗi xã một sản phẩm trên

địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2019 (đối tượng tham dự là nhà báo, phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên các cơ quan báo chí Trung ương, ngành, tỉnh thành khác thường trú trên địa bàn tỉnh).

- Tiếp tục hướng dẫn các địa phương thực hiện các giải pháp hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về tiếp cận thông tin năm 2019.

5. Công tác thanh tra:

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch thanh tra năm 2019, tiến hành các cuộc thanh tra về viễn thông, truyền hình trả tiền; báo chí, truyền thanh – truyền hình; tần số vô tuyến điện.

- Tổ chức cho Đội Liên ngành phòng, chống in lậu tỉnh hoàn thành hoàn thành kiểm tra nhiệm vụ kiểm tra đợt 2 năm 2019; tiến hành thanh tra đột xuất khi có chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện tiếp công dân theo quy định; tiếp nhận đơn thư giải quyết khiếu nại, tố cáo khi tổ chức, cá nhân gửi đến; thực hiện đầy đủ công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị.

6. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền pháp luật về lĩnh vực TT&TT thông sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân. Tiếp tục phối hợp với các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp để tăng cường quản lý lĩnh vực TT&TT.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính; tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp thuộc lĩnh vực TT&TT.

8. Tăng cường hiệu quả hoạt động của Trung tâm Công nghệ TT&TT tỉnh Gia Lai thuộc Sở TT&TT; vừa thực hiện các nhiệm vụ tỉnh giao, vừa tư vấn, hỗ trợ tốt về ứng dụng CNTT và truyền thông các các đơn vị, doanh nghiệp, địa phương.

9. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quản lý chuyên ngành; thực hiện công tác rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực TT&TT; tiếp tục hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; theo dõi công tác thi hành pháp luật chuyên ngành; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực TT&TT chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Kèm theo Báo cáo này là: Bảng hệ thống chỉ tiêu ngành TT&TT 9 tháng đầu năm 2019; Tổng hợp thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao từ tháng 01 đến 30/8/2019; Tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh 9 tháng đầu năm 2019; Tổng hợp kết quả thanh tra, kiểm tra chuyên ngành 9 tháng đầu năm 2019./.

Nơi nhận :
- Bộ TT&TT (báo cáo) (tonghop@mic.gov.vn);
- Cơ quan đại diện Bộ TT&TT tại Đà Nẵng (daidiendanang@mic.gov.vn);
- T.T.Tỉnh ủy, UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục Thống kê (tmaigla@gso.gov.vn);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, các phòng c/môn.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TỈNH GIA LAI

Sở Thông tin và Truyền thông Tỉnh Gia Lai
10.09.2019 08:28:01 +07:00

Đặng Quang Khanh

Sở Thông tin và Truyền thông Tỉnh Gia Lai
10.09.2019 08:36:24 +07:00

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU CHỈ TIÊU NGÀNH THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI THỰC HIỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

(Kèm theo Báo cáo số: 212/BC-STTTT ngày 09/9/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai)

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2019	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2018	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2019 so với Thực hiện 9 tháng đầu năm 2018 (%)	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2019 so với Kế hoạch năm 2019 (%)	Kế hoạch 2019	Ước thực hiện năm 2019
A. BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG								
I	**Bưu chính**							
1	Doanh thu bưu chính, chuyển phát	Tỷ đồng	47	40	115,4	79,28	59	59
2	Tổng số điểm phục vụ bưu chính	Điểm	248	246	100,8	104,2	238	248
2.1	Điểm BĐ-VHX	Điểm	157	157	100	96,32	163	157
2.2	Bưu cục	Bưu cục	31	31	100	100	31	31
2.3	Chi nhánh, đại lý chuyển phát, điểm phát	Điểm	35	33	106	140	25	35
2.4	Thùng thư công cộng độc lập	Thùng thư	25	25	100	100	25	25
3	Tỷ lệ số xã có BĐ-VHX	%	88,59	88,59	100	100	88,59	88,59
4	Tỷ lệ số xã có báo đến trong ngày	%	95,95	95,95	100	100	95,95	95,95
5	Bán kính phục vụ	km	4,48	4,48	100,00	98,35	4,56	4,48
6	Sản lượng bưu chính, chuyển phát	Sản phẩm	2.720.225	3.184.609	85,42	69,89	3.892.300	3.892.300
II	**Viễn thông**							
1	Doanh thu viễn thông	Tỷ đồng	1.165	1.164	100,00	70,73	1.646	1.646
2	Thuê bao (TB) điện thoại có trên mạng	TB	1.344.394	1.288.321	104,35	102	1.317.982	1.346.394
2.1	Thuê bao cố định	TB	33.417	35.116	95,16	97	34.449	33.417
2.2	Thuê bao di động trả sau	TB	93.538	92.424	101,21	100,27	93.285	93.538

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2019	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2018	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2019 so với Thực hiện 9 tháng đầu năm 2018 (%)	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2019 so với Kế hoạch năm 2019 (%)	Kế hoạch 2019	Ước thực hiện năm 2019
2.3	Thuê bao di động trả trước đã đăng ký(ĐĐK)	TB	1.217.439	1.160.781	104,88	102,28	1.190.248	1.219.439
2.4	Mật độ TB điện thoại cố định	TB/100dân	2,27	2,42	93,84	97,3	2,33	2,26
2.5	Mật độ TB di động trả sau	TB/100dân	6,35	6,36	99,80	100,58	6,32	6,33
2.6	Mật độ TB di động trả trước ĐĐK	TB/100dân	82,67	79,93	103,42	102,6	80,58	82,51
2.7	Mật độ TB điện thoại (TB cố định + TB di động trả sau + TB di động trả trước)	TB/100dân	91,29	88,72	102,90	102,31	89,23	91,10
3	Tỷ lệ xã có điện thoại	%	100	100	100	100	100	100
4	Thuê bao Internet	TB					94.544	99.954
4.1	ADSL	TB	98.654	86.542	114,00	104,35	94.544	99.954
4.2	Điểm truy cập Internet công cộng	Điểm	630	643	97,98	98,44	640	630
5	Mật độ thuê bao Internet	TB/100dân	6,71	5,96	112,58	104,84	6,40	6,76
	Trong đó: Mật độ thuê bao Internet băng rộng	TB/100dân	6,71	5,96	112,58	104,84	6,40	6,76
6	Tỷ lệ dân thường xuyên sử dụng Internet	%	53,36	49,97	106,78	96,14	55,50	55,50
7	Tổng số Trạm thu phát sóng (BTS / BSC)	trạm	1.650	1.518	108,70	105,23	1.568	1.650
B. CÔNG NGHỆ THÔNG TIN								
1	Tổng số máy tính trên địa bàn tỉnh, trong đó:	Chiếc	85.057	82.934	102,56	99,48	85.499	85.499
1.1	Số máy tính trong các cơ quan nhà nước	Chiếc	4.373	4.345	100,64	99,89	4.378	4.378
1.2	Số máy tính trong các đơn vị sự nghiệp	Chiếc	22.055	21.944	100,51	99,89	22.080	22.080
1.3	Số máy tính trong các cơ quan Đảng, hội, đoàn thể.	Chiếc	3.836	3.824	100,31	99,95	3.838	3.838
1.4	Số máy tính trong khối doanh nghiệp	Chiếc	8.874	8.696	102,05	99,58	8.911	8.911
1.5	Số máy tính trong các hộ gia đình	Chiếc	45.919	44.125	104,07	99,19	46.292	46.292
2	Tỷ lệ trang bị máy tính (MT)	MT/100dân	7,14	6,90	103,48	99,17	7,20	7,20

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2019	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2018	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2019 so với Thực hiện 9 tháng đầu năm 2018 (%)	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2019 so với Kế hoạch năm 2019 (%)	Kế hoạch 2019	Ước thực hiện năm 2019
3	Số đơn vị có trang thông tin điện tử, trong đó:	Đơn vị	587	574	102,26	99,49	590	590
3.1	Cơ quan Đảng, Hội, Đoàn thể	Đơn vị	15	15	100	100	15	15
3.2	Cơ quan Nhà nước	Đơn vị	78	78	100	98,73	79	79
3.3	Doanh nghiệp	Đơn vị	493	480	102,71	99,60	495	495
3.4	Báo điện tử	Đơn vị	1	1	100	100	1	1
C. BÁO CHÍ VÀ XUẤT BẢN								
1	Số trạm Truyền thanh truyền hình cấp xã :	Trạm	163	154	105,84	98,19	166	166
2	Số giờ phát sóng Phát thanh							
2.1	Đài tỉnh	Số giờ	9.964	10.098	98,68	74,81	13.320	13.320
	Trong đó tiếng Jrai, Bahnar	Số giờ	682,3	682	100,04	74,81	912	912
2.2	Đài huyện, thị xã, thành phố	Số giờ	116.752	71.467	163,36	75	155.670	156.527
3	Số giờ phát sóng Truyền hình							
3.1	Đài tỉnh	Số giờ	30.917	30.917	100	75,41	41.000	41.330
	Trong đó tiếng Jrai, Bahnar	Số giờ	546	546	100	74,79	730	730
3.2	Đài huyện, thị xã, thành phố	Số giờ	114.397	123.098	92,93	75,00	152.530	150.626
4	In và xuất bản phẩm							
4.1	Doanh thu lĩnh vực in	Triệu đồng	33.013	34.028	97,02	55,02	60.000	50.000
4.2	Số trang in	Triệu trang	1.467	1.319	111,23	97,83	1.500	1.500
4.3	Xuất bản phẩm	Đầu tài liệu, bản sách	75	95	78,95	50	150	110
5	Số cơ quan Báo chí có hoạt động trên địa bàn	đơn vị	26	27	96,30	92,86	28	27

Sở Thông tin và
Truyền thông
Tỉnh Gia Lai
10.09.2019 08:38:09
+07:00

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 56/QĐ-UBND NGÀY 21/01/2019 CỦA UBND TỈNH GIA LAI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019 LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

(Kèm theo Báo cáo 212/BC-STTTT ngày 09/9/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai)

Số TT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành theo quy định tại NQ 01		Tình hình thực hiện 9 tháng đầu năm 2019			Ghi chú
		Theo quy định tại NQ 01/NQ-CP	Theo quy định tại văn bản khác của Chính phủ	Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành: Giải thích tiến độ thực hiện đối với nội dung chưa hoàn thành	Chưa hoàn thành: Thời gian dự kiến hoàn thành	
1	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020	Tháng 12/2019				Tháng 12/2019	
2	Đề án: “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh”			Đã hoàn thành đúng thời hạn; đã trình UBND tỉnh để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến.			
3	Kế hoạch triển khai Đề án số hóa truyền hình mặt đất tỉnh Gia Lai			Kế hoạch số 515/KH-UBND ngày 11/3/2019 của UBND tỉnh Gia Lai thực hiện Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2020			

Sở Thông tin và Truyền thông Tỉnh Gia Lai
10.09.2019
08:33:52 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

(Kèm theo Báo cáo 212/BC-STTTT ngày 09/9/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Số cuộc thanh tra, kiểm tra			Số cá nhân được thanh tra, kiểm tra		Số tổ chức được thanh tra, kiểm tra		Kết quả																			Ghi chú
Tổng số	Thành lập đoàn	Thanh tra độc lập					Số có vi phạm			Số QĐ xử phạt hành chính được ban hành			Số tiền vi phạm			Số tiền kiến nghị thu hồi	Số tiền xử lý tài sản vi phạm			Số tiền xử phạt vi phạm			Số tiền đã thu			
			Thanh tra	Kiểm tra	Thanh tra	Kiểm tra	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức		Tổng số	Tịch thu (thành tiền)	Tiêu hủy (thành tiền)	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	
1=2+3	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11=12+13	12	13	14=15+16	15	16	17	18=19+20	19	20	21=22+23	22	23	24=25+26	25	26	27
03	**03**		**14**		**19**		**03**	**02**	**01**	**03**	**02**	**01**								**11,5**	**5,5**	**6**	**11,5**	**5,5**	**6**	